|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 2154/QĐ-UBND | *Thanh Hóa, ngày 20 tháng 6 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi,**

**bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính được bãi bỏ về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 90/TTr-SLĐTBXH ngày 14 tháng 6 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính mới ban hành; 15 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 01 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa *(có Danh mục kèm theo).*

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 06/7/2022.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa gồm: Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; bị bãi bỏ trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 5283/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp và lĩnh vực Việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 3341/QĐ-UBND ngày 21/8/2019 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Thi** |

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH THANH HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2154 /QĐ-UBND ngày 20 /6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

| **TT** | **Tên thủ tục hành chính**  **(Mã số TTHC)** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Phí, lệ phí**  *(nếu có)* | **Căn cứ pháp lý** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH** | | | | |
|  | *Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp* | | | | |
| 1 | Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực  thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn  (1.010927.000.00.00.H56) | 07 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở LĐTBXH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: <https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn> (mức độ 4) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;  - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. |
| 2 | Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp  (1.010928.000.00.00.H56) | 10 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở LĐTBXH tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. |

**II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

Sửa đổi, bổ sung 02 TTHC tại Quyết định số 5283/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp và lĩnh vực Việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa.

Sửa đổi, bổ sung 03 TTHC tại Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; bị bãi bỏ trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa.

Sửa đổi, bổ sung 02 TTHC tại Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

Sửa đổi, bổ sung 08 TTHC tại Quyết định số 3341/QĐ-UBND ngày 21/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thủ tục hành chính**  (Mã TTHC) | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm**  **thực hiện** | **Phí, lệ phí**  *(nếu có)* | **Căn cứ pháp lý** | **Nội dung được sửa đổi, bổ sung** |
|  | *Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp* | | | | | |
| 1 | Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương  (1.000243.000.00.00.H56) | 16 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: <https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn> (mức độ 4) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;  - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. | - Thời hạn giải quyết;  - Yêu cầu điều kiện;  - Thành phần hồ sơ;  - Mẫu đơn.  - Căn cứ pháp lý; |
| 2 | Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương  (2.000099.000.00.00.H56) | 10 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Thành phần hồ sơ;  - Mẫu đơn;  - Cách thức thực hiện;  - Yêu cầu điều kiện;  - Căn cứ pháp lý. |
| 3 | Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương  (1.000234.000.00.00.H56) | 15 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. | - Thành phần hồ sơ;  - Mẫu đơn;  - Cách thức thực hiện;  - Thời hạn giải quyết;  - Căn cứ pháp lý. |
| 4 | Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương  (1.000266.000.00.00.H56) | 15 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Thành phần hồ sơ;  - Cách thức thực hiện;  - Thời hạn giải quyết;  - Mẫu đơn;  - Căn cứ pháp lý. |
| 5 | Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương  (1.000031.000.00.00.H56) | 03 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. | - Thành phần hồ sơ;  - Thời hạn giải quyết;  - Mẫu đơn;  - Căn cứ pháp lý. |
| 6 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp  (2.000189.000.00.00.H56) | 10 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;  - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. | - Tên thủ tục hành chính;  - Thành phần hồ sơ;  - Cách thức thực hiện;  - Mẫu đơn;  - Đối tượng thực hiện;  - Căn cứ pháp lý. |
| 7 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp  (1.000389.000.00.00.H56) | - 10 ngày làm việc đối với các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 18 Nghị định số 143/2016 /NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP);  - 03 ngày làm việc đối với trường hợp đổi tên doanh nghiệp. | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Tên thủ tục hành chính;  - Thành phần hồ sơ;  - Cách thức thực hiện;  - Mẫu đơn;  - Đối tượng thực hiện;  - Căn cứ pháp lý. |
| 8 | Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận  (1.000160.000.00.00.H56) | 16 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;  - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. | - Thành phần hồ sơ;  - Thời hạn giải quyết;  - Cách thức thực hiện;  - Yêu cầu điều kiện;  - Căn cứ pháp lý. |
| 9 | Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài  (1.000138.000.00.00.H56) | 10 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Thành phần hồ sơ;  - Mẫu đơn;  - Cách thức thực hiện;  - yêu cầu, điều kiện  - Căn cứ pháp lý. |
| 10 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp  (1.000167.000.00.00.H56) | 10 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. | - Tên thủ tục hành chính;  - Thành phần hồ sơ;  - Cách thức thực hiện;  - Mẫu đơn;  - Đối tượng thực hiện;  - Thời hạn giải quyết;  - Yêu cầu điều kiện;  - Căn cứ pháp lý. |
| 11 | Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài  (1.000154.000.00.00.H56) | 07 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;  - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. | - Thời hạn giải quyết;  - Thành phần hồ sơ;  - Cách thức thực hiện;  - Yêu cầu điều kiện;  - Căn cứ pháp lý. |
| 12 | Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài  (1.000553.000.00.00.H56) | 15 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. | - Thời hạn giải quyết;  - Thành phần hồ sơ;  - Mẫu đơn;  - Cách thức thực hiện;  - Căn cứ pháp lý. |
| 13 | Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài  (1.000530.000.00.00.H56) | 03 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Thời hạn giải quyết;  - Thành phần hồ sơ;  - Mẫu đơn;  - Cách thức thực hiện;  - Căn cứ pháp lý. |
| 14 | Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạt động không vì lợi nhuận  (1.000509.000.00.00.H56) | 16 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;  - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. | - Thời hạn giải quyết;  - Thành phần hồ sơ;  - Mẫu đơn;  - Cách thức thực hiện;  - Yêu cầu điều kiện;  - Căn cứ pháp lý. |
| 15 | Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận  (1.000482.000.00.00.H56) | 20 ngày làm việc | - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa);  - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4) | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;  - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. | - Thành phần hồ sơ;  - Mẫu đơn;  - Cách thức thực hiện;  - Căn cứ pháp lý. |

**III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÃI BỎ**

Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính tại Quyết định số 3341/QĐ-UBND ngày 21/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa.

| **TT** | **Mã TTHC** | **Tên thủ tục hành chính** | **Tên VBQPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính** |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH** | | |
| **Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp** | | | |
| 1 | 1.000523.000.00.00.H56 | Cho phép hoạt động liên kết đào tạo trở lại đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp | Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. |